TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 164/2018/QĐST - HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 31 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 68/2018/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu là chị Lê Thụy Trường A, sinh năm 1984; địa chỉ: Đường C, Phường Q, quận G, Tp Hồ Chí Minh.

Và anh Trần Võ Á Đ, sinh năm 1988; địa chỉ: Đường C, Phường Q, quận G, Tp Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thụy Trường A và anh Trần Võ Á Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thụy Trường A và anh Trần Võ Á Đ thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 70 do Ủy ban nhân dân Phường Q, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01 tháng 6 năm 2016 hết hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Không có con chung.

- Về chia tài sản chung và nợ chung khi ly hôn: Các đương sự xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ việc này.

- Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng chị Lê Thụy Trường A và anh Trần Võ Á Đ phải chịu, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, chị Lê Thụy Trường A và anh Trần Võ Á Đ đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0028407 ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; chị Lê Thụy Trường A và anh Trần Võ Á Đ đã nộp đủ lệ phí.

- Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. G;
- CC THADS Q. G;
- UNBD Phường Q, Quận G, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Tám